

Bản án số: 17/2020/HS-ST

Ngày: 07/02/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NK, THÀNH PHỐ CT**

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Trần T H Gấm**.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà **Phạm Thị Thiện**.

2. Bà **Hồ Thị Kim Luyến**.

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Hương** – Thư ký Tòa án nhân dân quận NK.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận NK tham gia phiên tòa:* Bà **Lê Thị Duyên** – Kiểm sát viên.

Vào ngày 07 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận NK xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 242/2019/HSST, ngày 31 tháng 12 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2020/QĐXXST-HS, ngày 13/01/2020 đối với các bị cáo:

1. Thái Minh Ch, sinh năm 1972, tại CT; Giới tính: Nam.

ĐKTT: 111/2B Cách mạng Tháng Tám, phường An Hòa, quận NK, thành phố CT.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không.

Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Không;

Cha: Thái Văn Hiền, sinh năm 1932; Mẹ: Trần Kim Chu, sinh năm 1937;

Anh, em ruột: có 06 người, lớn nhất sinh năm 1963, nhỏ nhất sinh năm 1980;

Vợ, con: Chưa;

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 17/11/2019, bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận NK. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

2. Huỳnh Tấn T, sinh năm 1976, tại CT; Giới tính: Nam.

ĐKTT: 104 Ngô Hữu Hạnh, phường An Hội, quận NK, thành phố CT.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không.

Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Không;

Cha: Huỳnh T T, sinh năm 1953; Mẹ: Trần T H, sinh năm 1953;

Anh, em ruột: có 03 người, lớn nhất sinh năm 1972, nhỏ nhất sinh năm 1980;

Vợ: Võ Thị N, sinh năm 1986

Con: có 01 người con, sinh năm 2002;

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 17/11/2019, bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận NK. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ 15 phút ngày 17/11/2019, sau khi nhận được tin báo của người dân, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an quận NK kết hợp với Công an phường Cái Khế, quận Ninh Kiều kiểm tra hành chính nhà nghỉ Âu Dương 6, tổ 13 khu vực 3 Sông Hậu, phường Cái Khế, quận NK; khi kiểm tra phòng số 05 thuộc nhà nghỉ Âu Dương 6, phát hiện Thái Minh Ch và Huỳnh Tấn T đang sử dụng ma túy trái phép, nên lực lượng chức năng lập biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng tang vật gồm: 01 nỏ thủy tinh đã qua sử dụng bên trong chứa tinh thể màu nâu nhạt, 01 bình tự chế dùng hút ma túy, 02 quẹt gas, 01 ống hút, 01 điện thoại di động OPPO màu xanh.

Tại Kết luận giám định số: 685/KL-PC09 ngày 21/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố CT kết luận: Tinh thể màu nâu nhạt trong 01 nỏ thủy tinh gửi giám định là ma túy, khối lượng 0,1243 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, các bị cáo Thái Minh Ch, Huỳnh Tấn T thừa nhận số ma túy bị Cơ quan điều tra thu giữ nêu trên là ma túy đá do Ch mua của một đối tượng tên đầu Bự ở quán cà phê Ngân ở đường Nguyễn Thị Minh Khai, quận NK với giá 150.000 đồng. Sau khi mua ma túy, Ch rủ T đến nhà nghỉ Âu Dương 6 để cùng sử dụng, T đồng ý và hứa hẹn sẽ hùn 75.000 đồng. Khi hai bị cáo đang sử dụng ma túy tại phòng số 05 nhà nghỉ Âu Dương 6, thì bị lực lượng Công an bắt quả tang cùng tang vật.

Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo Ch, do chưa xác định rõ họ tên, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận NK tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số: 11/CT-VKS-NK, ngày 25 tháng 12 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân quận NK truy tố bị cáo Thái Minh Ch, Huỳnh Tấn T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Tại phiên tòa,

Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân quận NK, thành phố CT đã truy tố, không bổ sung gì thêm, đồng thời phân tích tính chất, mức độ, tình tiết giảm nhẹ đối với các bị cáo và đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Thái Minh Ch, Huỳnh Tấn T mỗi bị cáo từ 01 (Không một) năm đến 01 (Không một) năm 06 (Không sáu) tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý:

Tịch thu tiêu hủy gói ma túy, 01 nổ thủy tinh, 01 bình tự chế, 02 quẹt gas, 01 ống hút bằng nhựa thu giữ từ các bị cáo.

Trả cho bị cáo Ch 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh.

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo có điều kiện trở về hòa nhập với cộng đồng

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát trong quá trình điều tra và truy tố đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, các bị cáo không khiếu nại gì về thủ tục tố tụng.

[2]. Xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Thái Minh Ch thừa nhận do bản thân nghiện ma túy nên khoảng 06 giờ 15 phút ngày 17/11/2019, bị cáo mua ma túy đá của một đối tượng tên đầu Bự ở quán cà phê Ngân trên đường Nguyễn Thị Minh Khai, quận NK với giá 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng). Sau khi mua được ma túy, bị cáo Ch rủ bị cáo T đến nhà nghỉ Âu Dương 6 để cùng sử dụng, bị cáo T đồng ý và hứa hẹn hùn 75.000 đồng (Bảy mươi lăm ngàn đồng). Khi hai bị cáo sử dụng ma túy tại phòng số 5, nhà nghỉ Âu Dương 6 thì bị lực lượng Công an kiểm tra, khám xét, thu giữ: 01 nổ thủy tinh đã qua sử dụng bên trong chứa tinh thể màu nâu nhạt, 01 bình tự chế dùng hút ma túy, 02 quẹt gas, 01 ống hút, 01 điện thoại di động OPPO màu xanh.

Tại Kết luận giám định số: 685/KL-PC09 ngày 21/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố CT kết luận: Tinh thể màu nâu nhạt trong 01 nổ thủy tinh gửi giám định là ma túy, khối lượng 0,1243 gam, loại Methamphetamine.

Lời thừa nhận của bị cáo Ch sau khi mua ma túy về rủ bị cáo T đến phòng số 5, nhà nghỉ Âu Dương 6 đang sử dụng thì bị phát hiện, bị bắt là nhằm mục đích để sử dụng. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa chưa chứng minh được các bị cáo vận chuyển ma túy để bán lại, sản xuất hoặc nhằm để vận chuyển thuê, lời khai này phù hợp với kết luận giám định, lời khai của người làm chứng

và các chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ, nên hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự. Số lượng ma túy thu giữ từ các bị cáo sau khi giám định có khối lượng 0,1243 gam, loại Methamphetamine trên 0,1 gam đến dưới 05 gam nên phải chịu tình tiết định khung tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Do vậy, Viện kiểm sát truy tố các bị cáo theo điều khoản luật đã nêu là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét hành vi của các bị cáo là hết sức nguy hiểm cho xã hội, bởi chính hành vi này đã góp phần gieo rắc những hiểm họa ma túy vào xã hội. Tác hại của ma túy không chỉ dừng lại ở việc hủy hoại sức khỏe, khả năng lao động của con người và sự bình yên của bao gia đình khác mà còn là mầm mống của nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Chính vì vậy, Nhà nước đã có nhiều chính sách tuyên truyền, nghiêm cấm việc tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy và có chế tài nghiêm khắc đối với loại tội phạm này. Đây là chất do Nhà nước độc quyền quản lý, việc tàng trữ trái phép chất ma túy để thỏa mãn nhu cầu cá nhân nhiều người biết hành vi là vi phạm pháp luật nhưng cố ý vi phạm, bất chấp pháp luật trong đó có các bị cáo cho thấy ý thức chủ quan của tội phạm là cố ý thực hiện.

Các bị cáo là người đủ năng lực hành vi dân sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên phải chịu hậu quả pháp lý do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra. Xét về tính chất, mức độ phạm tội xét thấy cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài để răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ, tại phiên tòa các bị cáo có thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên Hội đồng xét xử thống nhất thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[4]. Kiến nghị cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ đối tượng bán ma túy cho bị cáo Thái Minh Ch để xử lý theo quy định của pháp luật.

[5]. Về xử lý vật chứng: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử nhận thấy, các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, mục đích vận chuyển ma túy của bị cáo là nhằm để sử dụng do đó Hội đồng xét xử thống nhất không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Thái Minh Ch, Huỳnh Tấn T** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào:

- Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt:

Bị cáo Thái Minh Ch 01 (Không một) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 17/11/2019.

Bị cáo Huỳnh Tấn T 01 (Không một) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 17/11/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Thái Minh Ch, Huỳnh Tấn T.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong số 685/KL-PC09 ngày 21/11/2019 và của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố CT (Trong đó có 01 nỏ thủy tinh); 01 bình tự chế; 02 quẹt gas; 01 ống hút bằng nhựa thu giữ từ các bị cáo Thái Minh Ch, Huỳnh Tấn T.

Trả cho bị cáo Thái Minh Ch 01 điện thoại di động hiệu Oppo A7 màu xanh, imei: 867939047760872. Máy cài mật khẩu, đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng bên trong máy.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Thái Minh Ch, Huỳnh Tấn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án các bị cáo có quyền kháng cáo.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự được quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. CT;
- VKSND Q. NK;
- Chi Cục THA Q. NK;
- Cơ quan điều tra - Công an Q. NK;
- Nhà tạm giữ Công an quận NK;
- Cơ quan Thi hành án hình sự có thẩm quyền;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

TRẦN THỊ HỒNG GÁM